

Số: **05/2024/QĐST-DS**

Hoài Đức, ngày 15 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 463, 466, 317 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm đ khoản 1.3 điều 1, Phần II Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 105/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ (gọi tắt O); Trụ sở: Số 41 – 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người nhận uỷ quyền lại: Ông Lê Đình N, ông Du Quốc D, ông Lê Xuân T – Chức vụ: Chuyên viên (Giấy uỷ quyền số 100/2023/UQ-O ngày 10/10/2023);

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1960;
Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963;

Cùng trú tại: Thôn 6, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1986; Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 và hai con là Nguyễn Ngọc BA (sinh ngày 11/3/2013), Nguyễn Ngọc BN (sinh ngày 16/6/2020) do anh K, chị H là đại diện;

Anh Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1988; Chị Trần Lê Q, sinh năm 2000 và cháu Nguyễn Ngọc Phương A (sinh ngày 09/01/2023) do anh Kh và chị Q là đại diện;

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;
(Ông B, bà B, chị H, anh Kh, chị Q uỷ quyền cho anh K theo Giấy uỷ quyền ngày 02/01/2024 tại Văn phòng công chứng BM).

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Ngân hàng TMCP PD và ông Nguyễn Ngọc B, bà Nguyễn Thị B đã ký kết các Hợp đồng tín dụng số 0047/2021/HĐTD-O-CN ngày 16/3/2021, Khế ước nhận nợ số 0047.01/2021/KUNN-O-CN ngày 19/3/2021; Hợp đồng tín dụng số 0047/2022/HĐTD-O-CN ngày 07/4/2022 và Khế ước nhận nợ số 0047.01/2022/KUNN-O-CN ngày 14/4/2022, tạm tính đến ngày 04/01/2024, ông B, bà B có nghĩa vụ thanh toán cho O số tiền nợ, cụ thể:

+ Hợp đồng tín dụng số 0047/2021/HĐTD-O-CN ngày 16/3/2021 và Khế ước nhận nợ số 0047.01/2021/KUNN-O-CN ngày 19/3/2021, số tiền nợ gốc là 1.377.400.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 130.902.025 đồng, nợ lãi quá hạn là 6.791.198 đồng, nợ lãi phạt là 5.131.700 đồng. Tổng cộng 1.520.224.923 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng số 0047/2022/HĐTD-O-CN ngày 07/4/2022 và Khế ước nhận nợ số 0047.01/2022/KUNN-O-CN ngày 14/4/2022, số tiền nợ gốc là 163.572.508 đồng, nợ lãi trong hạn là 18.353.553 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.340.500 đồng, nợ lãi phạt là 864.845 đồng. Tổng cộng 184.131.407 đồng.

Tổng cộng hai khoản nợ trên là 1.704.356.330 đồng.

Kể từ ngày 05/01/2024, ông B, bà B tiếp tục phải thanh toán cho O nợ lãi, phí phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay, Khế ước nhận nợ đã ký kết với O cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

[2.2] Trong trường hợp ông B, bà B không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ dư nợ nêu trên, thì O được quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho O là:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 211, tờ bản đồ 07, địa chỉ: thôn 6 xã SP, huyện HĐ, Hà Nội, tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 286162, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H 01276 do UBND huyện HĐ, thành phố Hà Nội cấp ngày 12/12/2008 đứng tên hộ ông Nguyễn Ngọc B và bà Nguyễn Thị B, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng

đất ngày 16/3/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng HĐ ký giữa OCB và hộ ông B, bà B. Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đều thuộc quyền sở hữu và sử dụng của hộ ông B, bà B. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện HĐ ngày 19/3/2021.

[2.3] Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III. Về án phí:

Ông Nguyễn Ngọc B và bà Nguyễn Thị B được miễn án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 15.782.672 đồng.

Ông Nguyễn Ngọc B và bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu thay Ngân hàng TMCP PD án phí dân sự sơ thẩm là 15.782.672 đồng.

Ngân hàng TMCP PD được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 30.137.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 5345 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, Hà Nội.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Phạm Thị Lan Anh